TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **501**/2019/HSST
Ngày: 29/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn – Cán bộ hưu trí
Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thành Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Điểu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường 02, trụ sở Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 411/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 432/2019/QĐXXST-HS ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Lê Long Q**, sinh năm 1993 (tên gọi khác là Tép)

Nơi cư trú: Số 04, tổ 31, Kp.3A, P.Trảng Dài, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết); bà Lê Thu H, sinh năm 1965; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; có vợ là Phạm Thị Quỳnh N, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: không

Tiền sự: không

Bị cáo Nguyễn Lê Long Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 14/6/2019 đến ngày 10/7/2019, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Tô Độc L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố 7, P.Tân Phong, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

2. Anh Phạm Công H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Kp. Đông Chiêu, P.Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Anh Bùi Văn S, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 3/2A, xã Lập Thành, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 10, tổ 15, Kp 2, P.Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(anh Q có mặt; anh L; anh S, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lê Long Q và chị Phạm Thị Quỳnh N, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú 188/10, khu phố 4, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa có quan hệ là vợ chồng. Do mâu thuẫn nên ngày 02/01/2019, chị N bỏ nhà đi đến khoảng 20 giờ ngày 03/02/2019, chị N mượn xe mô tô biển số 60F1 – 158.85 của chị Đào Thị Hương G, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú tổ 12, khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa về nhà của Q tại địa chỉ số 4, tổ 29, khu phố 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, để thăm con thì bị Q giữ lại không cho đi nên chị N điện thoại cho chị G đến nhà lấy xe mô tô của chị G về.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, chị G nhờ anh Tô Độc L, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đến nhà Q để lấy xe về thì anh L đồng ý. Anh L nhờ anh Trịnh Văn C, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Inova, biển số 60A – 574.50 do anh L thuê của anh Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1977, hộ khẩu thường trú tổ 15, khu phố 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa chở anh L, chị G, T, K (không rõ họ, địa chỉ) và cùng với các anh Phạm Công H, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 29Y1 – 396.82, Bùi Văn S, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú thôn 3/2A, xã Thành L, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình điều khiển xe mô tô biển số 29K5 – 0961 (xe S mượn của anh Phạm Công H) đi đến nhà Q để lấy xe của chị G về. Do thấy nhiều người đến và có hành vi chửi bới nên Q gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc Trọng Q, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú 109/30/19C, khu phố 1, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa đến nhà Q để đánh lại nhóm của anh L, cùng lúc này có Lê Tuấn K, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú 139/29, khu phố 6, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, Nguyễn Hoàng Minh H, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú tổ 1, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa đến nhà Q chơi. Khi nhóm của anh L đứng bên ngoài chửi bới thì Q cầm 01 (một) con dao lưỡi bằng sắt, cán gỗ dài khoảng 50cm, rộng khoảng 05cm để ở trong bếp của gia đình Q chạy ra đánh nhóm của anh L thì bị nhóm của anh L dùng đá ném lại nhưng không trúng Q. Lúc này, Q nhặt cục đá ném vào xe ô tô của anh L điều khiển làm bể kính chắn gió phía trước, sau đó, Q tiếp tục nhặt 01 (một) cây tuýp sắt ngoài đường trước nhà Q, dài khoảng 01 (một) mét đập vào thân xe ô tô gây hư hỏng. Lúc này, nhóm của anh L bỏ chạy, Q đuổi theo và tiếp tục dùng gậy đập vào xe mô tô biển số 29Y1 – 399.82 của anh Phạm Công H gây hư hỏng chân chống xe, tay phanh và trầy xước phần nhựa phía trước của xe, sau đó Q tiếp tục dùng dao chém vào xe mô tô biển số 29K5 – 0961 là xe của anh S mượn của anh H gây hư hỏng phần nhựa bảo vệ đồng hồ của xe.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Tô Độc L và Phạm Công H đã trình báo đến công an phường Trảng Dài lập hồ sơ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Innova màu xám, biển số 60A – 574.50 là xe của anh Tô Độc L thuê lại của Nguyễn Tấn Q, anh L đề nghị Cơ quan Cánh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa trả lại cho anh Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh Q.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen – cam, biển số 29Y1 – 396.82 là tài sản của anh Phạm Công H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh H.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 29K5 – 0961, là xe của anh Bùi Văn S mượn của anh Phạm Công H, anh S đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa trả cho anh H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh H.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu đỏ, biển số 60F1 – 158.85 (bên trong có số tiền 4.450.000 đồng), tất cả là tài sản của chị Đào Thị Hương G, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị G.

- 01 (một) con dao lưỡi bằng sắt, cán gỗ dài khoảng 50cm, rộng khoảng 05 cm, 01 (một) cây tuýp sắt dài khoảng 01 mét và 01 (một) cục đá là công cụ Q sử dụng để đập phá tài sản, hiện không thu hồi được, do sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Q đã mang tất cả đi vứt bỏ (không xác định được địa điểm).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 97/TCKH-HĐĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: "phần thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Innova màu xám, biển số 60A – 574.50; xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen – cam, biển số 29Y1 – 396.82 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave xanh, biển số 29K5 – 0961", có tổng giá trị bị thiệt hại là 10.530.000 đồng (Mười triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại Tô Độc L yêu cầu bị cáo Nguyễn Lê Long Q bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng); bị hại Phạm Công H yêu cầu bồi thương số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); bị hại Bùi Văn S yêu cầu bồi thường số tiền 252.000 (Hai trăm năm mươi hai nghìn đồng). Hiện gia đình bị can Q đã giao nộp số tiền 10.530.000 đồng (Mười triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) để khắc phục hậu quả và sửa chữa xe cho anh H.

Tại bản Cáo trạng số 423/CT-VKS-HS ngày 26/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Long Q về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản " theo quy định tại khoản 01 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01, Điều 178; điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Long Q phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; xử phạt bị cáo Q từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, xử lý đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Nguyễn Lê Long Q bồi thường cho anh Tô Độc L và anh Nguyễn Tấn Q theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi sử dụng đá, tuýp sắt và dao đập phá làm hư hỏng xe ô tô nhãn hiệu Innova màu xám, biển số 60A – 574.50 của anh Tô Độc L, xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đỏ - đen – cam, biển số 29Y1 – 396.82 của anh Phạm Công H và xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 29K5 – 0961 của anh Bùi Văn S" gây thiệt hại tổng số tiền là 10.530.000 đồng (Mười triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng), vào ngày 03/02/2019 của Nguyễn Lê Long Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 178, Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác và đây là đối tượng được pháp luật bảo vệ do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình đã gây ra và chịu hình phạt tương xứng với mức độ của hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, h, s khoản 01, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Q phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình được tại ngoại điều tra bị cáo chấp hành tốt các quy định về bảo lĩnh, cũng như xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tự nhận thức hành vi sai lầm của bản thân, cải sửa để thành công dân tốt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Công H yêu cầu bồi thương số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); bị hại Bùi Văn S yêu cầu bồi thường số tiền 252.000 (Hai trăm năm mươi hai nghìn đồng). Thiệt hại mà anh H và anh S yêu cầu là thiệt hại xảy ra với 02 xe máy của anh H. Ngày 27/8/2019, anh Phạm Công H có đơn bãi nại xác định bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng cách sửa chữa thỏa đáng 02 xe trên và không còn yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị hại Tô Độc L xác định xe Innova màu xám, biển số 60A – 574.50 là xe thuê của anh Nguyễn Tấn Q. Anh L ước tính thiệt hại khoảng 15.000.000đ. Giá trị thiệt hại theo thẩm định là 8.460.000đ. Anh L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại là 50.000.000đ là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ anh L chỉ đưa ra yêu cầu mà không có tài liệu chứng minh, thiệt hại gồm những gì và cụ thể từng phần như thế

nào. Tuy nhiên, thực tế bị cáo đã gây thiệt hại cho anh L do đó buộc bị cáo bồi thường theo giá trị thiệt hại đã được thẩm định là 8.460.000đ cho anh L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tấn Q trong quá trình điều tra có ý kiến việc thuê xe giữa anh và anh L để các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, tại phiên Tòa anh Q yêu cầu bị cáo bồi thường ngoài khoản tiền sửa chữa xe còn có khoản tiền mất thu nhập do những ngày xe bị tạm giữ. Xét thấy, do vắng mặt bị hại anh Tô Độc L nên không có cơ sở để xem xét giải quyết yêu cầu này của anh Q trong cùng vụ án. Quyền lợi của anh Q được bảo vệ khi các bên khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[3]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa hoàn trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền 10.530.000 đồng (Mười triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4]. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung hay dùng nhục hình, lời khai của bị cáo là chính xác và hoàn toàn tự nguyện. Đối chiếu các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Các đối tượng Nguyễn Ngọc Trọng Q, Nguyễn Hoàng Minh H, Lê Tuấn K, Nguyễn Hoàng Minh H, Lê Tuấn K và Bùi Ngọc C theo lời khai của chị Phạm Thị Quỳnh N là có tham gia đập phá tài sản nhưng trong quá trình điều tra chị N và Bùi Ngọc Chí đã đi khỏi địa phương nên không thể làm rõ. Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 135, 136, 288, 289, 292, 298, 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng khoản 01, Điều 178; điểm b, i ,s khoản 01, khoản 02 Điều 51, 65 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng các điều 468; 584; 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Lê Long Q** phạm tội "**Cố ý làm hư hỏng tài sản**".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Long Q **01(một) năm tù**, cho hưởng án treo, **thời gian thử thách là 02 (hai) năm** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Lê Long Q cho UBND phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa theo dõi giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 02 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Lê Long Q phải bồi thường cho anh Tô Độc L số tiền 8.460.000đ (Tám triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Lê Long Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 423.000đ (Bốn trăm hai mươi ba ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Nhựt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhạn – Trương Thị Thìn | **Đỗ Minh Nhựt**